

Bản án số: 211/2023/HS-PT
Ngày: 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Ông Huỳnh Văn Trục

2. Ông Phạm Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 140/2023/HSPT ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đăng Trường L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đăng Trường L; Sinh năm: 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 165, đường Quân Sự, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: B13A/22, tổ 18, ấp 2C, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc Th và bà: Đặng Thị Kim L; Có vợ: Võ Thị Th và 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Chị Phan Thị T; sinh năm: 1988; Nơi cư trú: B13A/22, tổ 18, ấp 2C, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Phùng Q; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Mạch Tăng Siêu Quý, không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng chị Phan Thị T và anh Mạch Tăng Siêu Quán quán cơm kê bên tiệm sửa xe của Phùng Q địa chỉ nhà không số, Tổ 18, Ấp 2C, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Ch. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/10/2021, do chị T treo bảng hiệu quán cơm chắn phía trước tiệm sửa xe của Qu nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Qu dùng tay giật bảng hiệu quán cơm ném xuống đất làm vợ chồng chị T tức giận nên mỗi người cầm 01 thanh kim loại dùng để treo bảng hiệu đi qua tiệm sửa xe của Qu, thấy vậy Qu đi vào bên trong tiệm xe. Chị T và anh Quý đứng trước tiệm chửi Qu được một lúc rồi bỏ về quán cơm. Lúc này Nguyễn Đăng Trường L đến nhà Qu thì Qu kể lại sự việc cho Lâm nghe, đồng thời yêu cầu Lâm giúp Qu đánh vợ chồng chị T, Lâm đồng ý. Sau đó Qu cầm 01 thanh kim loại bằng inox dài 80cm và đưa cho Lâm 01 thanh kim loại bằng inox dài 80cm rồi cả hai đi sang trước quán cơm gặp vợ chồng chị T thì hai bên liền xông đến xô xát với nhau. Anh Quý cầm thanh kim loại dài 117cm đánh nhau với Qu, còn chị T cầm thanh kim loại dài 110cm định đến giúp sức cho anh Quý đánh Qu thì bị Lâm ngăn chặn lại. Lúc này, Lâm đi ra phía sau vợ chồng chị T và dùng thanh kim loại kẹp người chị T, anh Quý lùi về phía sau để Qu cầm thanh kim loại đánh trúng tay anh Quý gây thương tích. Ngay sau đó, vợ chồng chị T vùng vẫy thoát ra được, anh Quý liền dùng thanh kim loại đánh trúng tay Qu gây thương tích, chị T cũng vung thanh kim loại định đánh Qu thì bị Qu dùng thanh kim loại đánh trúng vùng trán bên trái của chị T gây chảy máu, chị T được đưa đến phòng khám Tây Lâm khâu vết thương. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, chị T đến Công an xã Vĩnh Lộc B trình báo vụ việc, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Ch để xử lý.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/TgT22 ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phan Thị T, kết luận:

“Chấn thương trán trái đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn:

Một vết còn chỉ trên cung mày trái kích thước 4,7x0,15cm

Hình ảnh sụn mô mềm trán trái và bề mặt ngoài sọ xương trán trái có mảnh xương nhỏ ngay dưới vị trí vết thương trên phim chụp cắt lớp vi tính.

Thương tích trên do vật tày có cạnh tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Thanh sắt như Quý cơ quan cung cấp có thể gây ra được thương tích trên.

Trung tâm pháp y giám định theo Đơn thuốc của phòng khám đa khoa Tây Lâm khám ngày 06/10/2021 nên không đủ cơ sở xác định chính xác thời điểm gây nên thương tích.

Kết quả chụp cắt lớp vi tính tại thời điểm giám định ghi nhận phù nề mô mềm vùng chẩm phải, Đơn thuốc của phòng khám đa khoa Tây Lâm chỉ chuẩn đoán “vết thương trên cung mày trái” nên không đủ cơ sở xác định tình trạng phù nề chẩm phải có liên quan đến vụ việc ngày 06/10/2021 hay không. Thông tư số 22/2019/TT-BYT không quy định về tỉ lệ sưng nề. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử

dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%.”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Ch, Phùng Q và Nguyễn Đăng Trường L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Trường L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Trường L 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử đối với bị cáo Phùng Q, tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/3/2023 bị cáo Nguyễn Đăng Trường L làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Đăng Trường L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ Qu công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu nêu quan điểm về việc xét xử vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, nên chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo Lâm: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy bị cáo Nguyễn Đăng Trường L có hành vi cùng đồng bọn, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Phan Thị Tvới tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo 01 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử, nhưng xét thấy mức án tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên không có cơ sở cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Trường

L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đăng Trường L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Vợ chồng chị Phan Thị Tvà anh Mạch Tăng Siêu Qbán quán cơm tại nhà kê bên tiệm sửa xe của Phùng Q địa chỉ nhà không số, Tổ 18, Ấp 2C, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Ch. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/10/2021, do chị T treo bảng hiệu quán cơm chắn phía trước tiệm sửa xe của Qu nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Qu dùng tay giật bảng hiệu quán cơm ném xuống đất, vợ chồng chị T tức giận nên mỗi người cầm 01 thanh kim loại đi qua tiệm sửa xe của Qu, thấy vậy Qu đi vào bên trong tiệm. Chị T và anh Quý đứng trước tiệm chửi Qu được một lúc rồi bỏ về. Lúc này Nguyễn Đăng Trường L đến nhà Qu thì Qu kể lại sự việc cho Lâm nghe, đồng thời yêu cầu Lâm giúp Qu đánh vợ chồng chị T, Lâm đồng ý. Sau đó Qu cầm 01 thanh kim loại bằng inox dài 80cm và đưa cho Lâm 01 thanh kim loại bằng inox dài 80cm rồi cả hai đi sang trước quán cơm gặp vợ chồng chị T thì hai bên xông đến xô xát với nhau. Anh Quý cầm thanh kim loại dài 117cm đánh nhau với Qu, còn chị T cầm thanh kim loại dài 110cm định đến giúp sức cho anh Quý đánh Qu thì bị Lâm ngăn chặn lại. Lúc này, L đi ra phía sau vợ chồng chị T và dùng thanh kim loại kẹp người chị T, anh Quý lùi về phía sau để Qu cầm thanh kim loại đánh trúng tay anh Quý gây thương tích. Vợ chồng chị T vùng vẫy thoát ra được, anh Quý dùng thanh kim loại đánh trúng tay Qu gây thương tích, chị T cũng vùng thanh kim loại định đánh Qu thì bị Qu dùng thanh kim loại đánh trúng vùng trán bên trái của chị T gây chảy máu, chị T được đưa đến phòng khám Tây Lân khâu vết thương, sau đó yêu cầu xử lý hình sự đối với Phùng Q và Nguyễn Đăng Trường L.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/TgT22 ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phan Thị T, kết luận:

“Chấn thương trán trái đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn: Một vết còn chỉ trên cung mày trái kích thước 4,7x0,15cm, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%. Thương tích trên do vật tày có cạnh tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Thanh sắt như quý cơ quan cung cấp có thể gây ra được thương tích trên.

Với hành vi trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Trường L 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/3/2023 bị cáo Nguyễn Đăng Trường L làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Đăng Trường L đã cùng đồng phạm dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho bị hại Phan Thị T với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đăng Trường L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo Phùng Q với vợ chồng chị Phan Thị T, Phùng Q đã rủ Nguyễn Đăng Trường L sang đánh nhau với vợ chồng chị T. L đã đồng ý và cùng Phùng Q đem theo hung khí nguy hiểm sang đánh nhau với vợ chồng chị T. L đã có hành vi ôm vợ chồng chị T để Qu dùng thanh kim loại đánh trúng vùng trán bên trái của chị T gây thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. Bị cáo có vai trò là người giúp sức trong vụ án. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, qua đó tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm tù, là có căn cứ. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xong cho bị hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo Nguyễn Đăng Trường L có vai trò hạn chế trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú và việc làm ổn định, do đó có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Trường L, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng bản án sơ thẩm tuyên buộc bồi thường cho bị hại Phan Thị T. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình Biên lai thu tiền, qua đó thể hiện bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền nêu trên tại Cục thi hành án dân sự để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, nên trả lại số tiền nêu trên cho bị hại Phan Thị T

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Trường L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HSST ngày 06-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Đăng Trường L. Giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo Nguyễn Đăng Trường L được hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Trường L (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đăng Trường L về cho UBND xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng cho bà Phan Thị T, theo Biên lai thu số 0001707 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Bị cáo Nguyễn Đăng Trường L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo Nguyễn Đăng Trường L).

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND H. Bình Chánh; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án H. Bình Chánh; (2)
- TAND H. Bình Chánh; (1)
- Công an H. Bình Chánh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân